*Đơn vị trình: Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp*

*Tờ trình số: …***/2018/VCBS.TVTCDN**

*Ngày trình:*

*Kính trình: Ban Giám Đốc*

*Nội dung trình: V/v Phê duyệt Hợp đồng tư vấn thoái vốn… tại…*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Phê duyệt của Ban Giám đốc:**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Căn cứ trình:**

**-** Căn cứ nhu cầu của khách hàng {TEN\_KH} về việc thoái vốn của…tại…

**Đề xuất:**

1. **Thông tin cơ bản về khách hàng**
   * Tên khách hàng: {TEN\_KH}
   * Địa chỉ: {DIA\_CHI\_1\_KH}
   * Mã số thuế:
   * Tình trạng doanh nghiệp:
   * Vốn điều lệ:
   * Tổng tài sản (tại thời điểm …): ….. đồng
2. **Nhu cầu cụ thể của khách hàng**

Khách hàng đề nghị VCBS cung cấp dịch vụ Tư vấn thoái vốn

1. **Nội dung dịch vụ sẽ cung cấp và cơ sở pháp lý triển khai**
2. ***Nội dung dịch vụ sẽ cung cấp (chi tiết theo Hợp đồng đính kèm):*** 
   * Khảo sát, đánh giá điều kiện thoái vốn và Xây dựng Phương án thoái vốn, xây dựng hồ sơ thoái vốn nộp Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
   * Tư vấn, xây dựng hồ sơ và phối hợp tổ chức bán đấu giá.
3. ***Cơ sở pháp lý triển khai:***
   * Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
   * Quyết định số: …………
4. **Đánh giá tính khả thi (điều kiện cần và điều kiện đủ)**

Căn cứ vào các yếu tố:

* + VCBS đã có kinh nghiệm rất nhiều trong việc thoái vốn nhà nước;
  + Tính phức tạp và rủi ro liên quan đến công việc là không cao;
  + Trong hợp đồng không có điều khoản thực hiện bán cổ phần thành công, VCBS chỉ thực hiện các công việc về thủ tục nên có thể kiểm soát được tính khả thi;
  + Báo cáo tài chính của Công ty đáp ứng được các yêu cầu sau:

+ Có báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập;

+ Báo cáo tài chính bao gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính; phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành về kế toán và kiểm toán;

=> Dựa trên các cơ sở trên, Phòng đánh giá việc triển khai hợp đồng là khả thi.

1. **Mức phí dịch vụ dự kiến và chi phí bên thứ ba (nếu có)**

(có cơ sở đưa ra mức phí: dựa trên các mức phí đã làm hoặc có những thay đổi làm cho mức phí tăng/giảm tương ứng…)

* Phí dịch vụ được xác định là **…… VND** *(bằng chữ: ……… đồng).*

Các khoản phí dịch vụ trên theo đàm phán thống nhất với Khách hàng là chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT), các khoản phí, lệ phí chính thức phải nộp cho UBCKNN và các cơ quan nhà nước khác (nếu có).

* Cơ sở đưa ra mức phí:

Công ty cổ phần ……. là khách hàng mới/ lâu năm của VCBS. Mức phí tư vấn đưa ra dựa trên quy mô khối lượng công việc thực hiện đồng thời tham khảo mức phí của các hợp đồng chào bán ra công chúng đã làm.

1. **Nhân sự triển khai**

* Trưởng nhóm:
* Thành viên:

1. **Lộ trình triển khai**

Thời gian dự kiến:

1. **Đề xuất khác (nếu có)**

*Đính kèm dự thảo hợp đồng (nếu có)*

**Kính trình./.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**   * *Ban giám đốc;* * *Lưu TVTCDN.*   **CÁN BỘ TRÌNH** | **TRƯỞNG PHÒNG/ PHỤ TRÁCH PHÒNG**  **(Ký ghi rõ họ tên)** |
|  |  |